**Giáo án Sinh học LỚP 8**

**Học kì I**

**GV: ĐẶNG NGỌC TÚ**

**TRƯỜNG: THCS PHÚ LỢI**

**NH: 2020-2021**

**Tuần 14 Lớp dạy: Khối 8**

**Tiết 27** **Ngày dạy: 07/12/2020**

**Bài 27: TIÊU HOÁ Ở DẠ DÀY**

**I. Mục tiêu bài học**

**1. Kiến thức**

- HS nêu được cấu tạo của dạ dày và quá trình tiêu hoá diễn ra ở dạ dày gồm:

+ Các hoạt động tiêu hoá

+ Cơ quan, tế bào thực hiện hoạt động.

+ Tác dụng của hoạt động.

**2. Kĩ năng**

**-** Rèn luyện cho HS tư duy dự đoán.

- Kĩ năng ra quyết định: không sử dụng nhiều các chất không có lợi cho tiêu hoá như thuốc lá. rượu, cà phê, aspirin liều cao, không ăn mặn vì có thể làm thủng dạ dày; ăn uống điều độ; tránh căng thẳng thần kinh,...

- Kĩ năng thu thập và xử lí thông tin khi đọc SGK và các tài liệu khác, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu cấu tạo của dạ dày và quá trình tiêu hoá của dạ dày.

- Kĩ năng hợp tác, lắng nghe tích cực.

**3. Thái độ**

- Bồi dưỡng ý thức bảo vệ hệ tiêu hoá.

**II. Phư­ơng pháp, phương tiện**

- Tranh phóng H 27.1; 27.2; 27.3

**III. Tiến trình bài học**

**1. Ổn định tổ chức**

**2. Kiểm tra bài cũ**

- Nêu các tuyến tiêu hoá trong hệ tiêu hoá ở người? Nước bọt có khả năng tiêu hoá hợp chất nào?

**3. Bài mới**

VB: ở khoang miệng các hợp chất gluxit đã được tiêu hoá một phần. Các chất khác chưa bị tiêu hoá. Câu hỏi đặt ra cho chúng ta là ở dạ dày hợp chất nào bị tiêu hoá, quá trình tiêu hoá diễn ra như thế nào?

***Hoạt động 1: Cấu tạo của dạ dày***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| - Yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK, quan sát H 27.1, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi:  *- Dạ dày có cấu tạo như thế nào?*  *- Căn cứ vào đặc điểm cấu tạo để dự đoán xem ở dạ dày có hoạt động tiêu hoá nào?*  - GV ghi dự đoán của HS chưa đánh giá đúng sai mà sẽ giải quyết ở hoạt động sau. | - HS tự nghiên cứu thông tin SGK, quan sát H 27.1, thảo luận nhóm và trả lời:  - 1 HS đại diện nhóm trả lời  + Hình dạng  + Thành dạ dày  + Tuyến tiêu hoá.  - Các HS khác nhận xét, bổ sung. | **I. Cấu tạo của dạ dày**  - Dạ dày hình túi, dung tích 3 lít.  - Thành dạ dày có 4 lớp lớp màng ngoài, lớp cơ, lớp dưới niêm mạc, lớp niêm mạc.  - Lớp cơ rất dày, khoẻ gồm 3 lớp cơ: cơ dọc, cơ vòng và cơ xiên.  - Lớp niêm mạc với nhiều tuyến tiết dịch vị. |

***Hoạt động 2: Tiêu hoá ở dạ dày***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| - Yêu cầu HS nghiên cứu thông tin mục II SGK và trả lời câu hỏi:  *- Tiêu hoá ở dạ dày gồm những hoạt động nào?*  *- Những hoạt động nào là biến đổi lí học, hoá học?*  - Yêu cầu HS trao đổi nhóm, hoàn thành bảng 27 SGK.  - GV nhận xét, đưa ra kết quả.  - GV thông báo dự đoán của các nhóm: nhóm nào đúng, sai, thiếu...  - Yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:  *- Thức ăn được đẩy xuống ruột là nhờ hoạt động của cơ quan nào?*  *- Loại thức ăn Gluxit, Lipit được tiêu hoá trong dạ dày như thế nào?*  *- Giải thích vì sao Pr trong thức ăn bị dịch vị phân huỷ nhưng Pr của lớp niêm mạc dạ dày lại không?*  *- Theo em, muốn bảo vệ dạ dày ta phải ăn uống như thế nào?* | - Cá nhân HS nghiên cứu thông tin mục II SGK và trả lời câu hỏi:  + Sự tiết dịch vị, sự co bóp của dạ dày, hoạt động của enzim pepsin, đẩy thức ăn tới ruột.  + Lí học: Sự tiết dịch vị, sự co bóp của dạ dày. Hóa học: hoạt động của enzim pepsin  - Thảo luận nhóm thống nhất ý kiến.  - Đại diện nhóm trình bày, bổ sung.  - Nhờ cơ dạ dày co và cơ vòng môn vị.  - HS dựa vào thông tin để trả lời:  + Thức ăn lúc đầu vẫn chịu tác dụng của enzim amilaza cho tới khi thấm đều dịch vị.  + Thức ăn Lipit không tiêu hoá trong dạ dày vì không có enzim tiêu hoá Lipit trong dịch vị.  => Li, Gl chỉ biến đổi lí học.  + Các tế bào tiết chất nhày ở cổ tuyến vị tiết chất nhày phủ lên bề mặt niêm mạc ngăn cách tế bào niêm mạc với enzim pepsin.  - HS liên hệ thực tế và trả lời.  - HS đọc ghi nhớ SGK. | **II. Tiêu hoá ở dạ dày**  - Sự đẩy thức ăn xuống ruột nhờ hoạt động của cơ dạ dày phối hợp với cơ vòng môn vị.  - Các loại thức ăn khác như lipit, gluxit chỉ biến đổi về mặt lí học.  - Thời gian lưu thức ăn trong dạ dày từ 3 – 6 giờ tuỳ loại thức ăn. |

***Bảng 27: Các hoạt động biến đổi thức ăn ở dạ dày***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Biến đổi thức ăn ở dạ dày | Các hoạt động tham gia | Các thành phần tham gia hoạt động | Tác dụng của hoạt động |
| Biến đổi lí học | - Sự tiết dịch vị  - Sự co bóp của dạ dày | - Tuyến vị  - Các lớp cơ của dạ dày. | - Hoà loãng thức ăn  - Làm nhuyễn và đảo trộn thức ăn cho thấm đều dịch vị. |
| Biến đổi hoá học | - Hoạt động của enzim pepsin. | - En zim pepsin. | - Phân cắt Pr chuỗi dài thành các chuỗi ngắn gồm 3- 10 aa. |

**4. Củng cố và đánh giá**

Khoanh tròn vào đầu câu trả lời đúng:

*Câu 1*: Loại thức ăn nào được biến đổi cả về mặt lí học, hoá học trong dạ dày:

a. Pr b. G c. L d. Muối khoáng

*Câu 2:* Biến đổi lí học ở dạ dày gồm:

a. Sự tiết dịch vị c. Sự nhào trộn thức ăn

b. Sự co bóp của dạ dày d. Cả a, b và c đều đúng

*Câu 3*: Biến đổi hoá học ở dạ dày gồm:

a. Tiết dịch vị

b. Thấm đều dịch vị với thức ăn

c. Hoạt động của enzim pepsin.

**5. H­ướng dẫn về nhà**

- Học bài và trả lời câu hỏi SGK.

- Đọc mục “Em có biết”

- Hướng dẫn:

Câu 2: Biến đổi lí học ở dạ dày

- Thức ăn chạm vào lưỡi và dạ dày kích thích tiết dịch vị (sau 3 giờ có tới 3 lít dịch vị) giúp hoà loãng thức ăn.

- Sự phối hợp co của các cơ dạ dày giúp làm nhuyễn và đảo trộn thức ăn cho thấm đều dịch vị.

Câu 3: Biến đổi hoá học ở dạ dày

- Lúc đầu một phần tinh bột chịu tác dụng của enzim amilaza trong nước bọt biến đổi thành đường mantozơ cho đến khi thức ăn thấm đều dịch vị.

- Phần Pr chuỗi được enzim pepsin trong dịch vị phân cắt thành các Pr chuỗi ngắn (3 – 10 aa).

Câu 4: Với khẩu phần ăn đầy đủ chất dinh dưỡng, sau khi tiêu hoá ở dạ dày thì các chất trong thức ăn cần tiêu hoá tiếp ở ruột non là: Pr, G, L.

**IV. Rút kinh nghiệm**

**Tuần 14 Lớp dạy: Khối 8**

**Tiết 28** **Ngày dạy: 09/12/2020**

**Bài 28: TIÊU HOÁ Ở RUỘT NON**

**I. Mục tiêu bài học**

**1. Kiến thức**

- HS nêu được quá trình tiêu hoá diễn ra ở ruột non gồm:

+ Các hoạt động tiêu hoá.

+ Các cơ quan, tế bào thực hiện hoạt động.

+ Tác dụng và kết quả của hoạt động.

**2. Kĩ năng**

- Rèn luyện cho HS tư duy dự đoán kiến thức.

- Kĩ năng ra quyết định: không lạm dụng rượu, bia làm ảnh hường tới gan (có vai trò tiết dịch mật).

- Kĩ năng thu thập và xử lí thông tin khi đọc SGK và các tài liệu khác, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu cấu tạo của ruột non và quá trình tiêu hoá ở ruột non.

- Kĩ năng hợp tác, lắng nghe tích cực.

**3. Thái độ**

- Bồi dưỡng ý thức bảo vệ hệ tiêu hoá.

**II. Phư­ơng pháp, phương tiện**

- Tranh phóng H 28.1; 28.2.

- Băng video hay đĩa CD minh hoạ hoạt động tiêu hoá ở ruột non (nếu có).

**III. Tiến trình bài học**

**1. Ổn định tổ chức**

**2. Kiểm tra bài cũ**

- Trình bày quá trình biến đổi lí học ở dạ dày? Ở dạy dày chất nào trong thức ăn được biến đổi về mặt hóa học?

**3. Bài mới**

VB: Như các em đã biết, ở miệng tiêu hoá G, ở dạ dày tiêu hoá Pr. Tuy nhiên sự tiêu hoá ở đó là rất ít. VD: ở khoang miệng chỉ có 1 - 2% G bị tiêu hoá. Các chất này sẽ tiếp tục bị tiêu hoá ở ruột non. Vậy cấu tạo của ruột non như thế nào? Sự tiêu hoá diễn ra ra sao, chúng ta cùng tìm hiểu bài hôm nay.

***Hoạt động 1: Ruột non***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| - Yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK và treo tranh H 28.1 và 28.2 để HS trình bày.  *- Ruột có cấu tạo như thế nào?*  *- Gan và tuỵ có tác dụng gì?*  *- Dự đoán xem ruột non có hoạt động tiêu hoá nào?*  - GV chưa nhận xét ngay, để đến hoạt động sau.  - GV ghi lại dự đoán của HS lên góc bảng. | - Cá nhân HS tự nghiên cứu thông tin SGK và trả lời:  - 1 HS trình bày, lớp nhận xét bổ sung, rút ra kết luận.  + Ruột non cấu tạo 4 lớp.  + Tiết dịch tiêu hóa  - HS dựa vào cấu tạo của ruột non để dự đoán, 1 HS trình bày. | **I. Ruột non**  - Thành ruột có 4 lớp như dạ dày nhưng mỏng hơn.  - Lớp cơ chỉ có cơ dọc và cơ vòng.  - Lớp niêm mạc (sau tá tràng) có nhiều tuyến ruột tiết dịch ruột và tế bào tiết chất nhày.  - Tá tràng (đầu ruột non) có ống dẫn chung dịch tuỵ và dịch mật đổ vào. |

***Hoạt động 2: Tiêu hoá ở ruột non***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| - Yêu cầu HS nghiên cứu thông tin mục II SGK, quan sát H 28.3, nhớ lại kiến thức tiết trước và trả lời câu hỏi:  *- Dạ dày có môi trường gì?*  *- Thức ăn xuống tới ruột non còn chịu sự biến đổi lí học nữa không? Nếu có thì biểu hiện như thế nào? Các thành phần nào tham gia hoạt động?*  *- Nêu cơ chế đóng mở môn vị?*  *- Sự biến đổi hóa học diễn ra như thế nào?*  *- Các cơ trong thành ruột non có tác dụng gì?*  Yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  *- Theo em trong 2 loại biến đổi trên, ở ruột non xảy ra biến đổi nào là chủ yếu và quan trọng hơn?*  *- Để thức ăn biến đổi được hoàn toàn, ta cần làm gì?* | - Cá nhân HS nghiên cứu thông tin mục II SGK, quan sát tranh và trả lời câu hỏi:  + Dạ dày có môi trường axit, do axit tiết ra từ dịch vị.  - Có. Biểu hiện:  + Sự tiết dịch tiêu hoá do tuyến gan, tuyến tuỵ, tuyến ruột tiết ra để hoà loãng thức ăn và trộn đều dịch tiêu hoá.  + Muối mật (dịch mật) tách khối L thành giọt nhỏ, biệt lập với nhau, tạo nhũ tương hoá.  - HS dựa vào thông SGK, hình 28.3 trình bày.  - Các cơ trên thành ruột co bóp nhào trộn thức ăn ngấm đều dịch tiêu hoá và tạo lực đẩy thức ăn xuống phần tiếp theo của ruột.  - Biến đổi hoá học quan trọng hơn.  - Cần nhai kĩ để tinh bột chuyển hoá thành đường. | **II. Tiêu hoá ở ruột non**  \* Biến đổi lí học  + Sự tiết dịch tiêu hoá do tuyến gan, tuyến tuỵ, tuyến ruột tiết ra để hoà loãng thức ăn và trộn đều dịch tiêu hoá.  + Muối mật (dịch mật) tách khối L thành giọt nhỏ, biệt lập với nhau, tạo nhũ tương hoá.  + Các cơ trên thành ruột co bóp nhào trộn thức ăn ngấm đều dịch tiêu hoá và tạo lực đẩy thức ăn xuống phần tiếp theo của ruột.  \* Biến đổi hoá học  - Sự phối hợp tác dụng của các loại enzim trong dịch tuỵ (chủ yếu) và dịch ruột, sự hỗ trợ của dịch mật biến đổi các loại thức ăn.  + Tinh bột và đường đôi thành đường đơn.  + Prôtêin thành peptit thành aa.  + Lipit nhờ dịch mật thành các giọt lipit thành glixerin và axit béo. |

**4. Củng cố và đánh giá**

Khoanh tròn vào đầu câu trả lời đúng:

*Câu 1*: Các chất trong thức ăn được biến đổi hoàn toàn ở ruột non là:

a. Pr b. G c. L d. Cả a, b, c e. Chỉ a và b

*Câu 2:* ở ruột non sự biến đổi thức ăn chủ yếu là:

1. Biến đổi lí học
2. Biến đổi hoá học
3. Cả a và b.

**5. H­ướng dẫn về nhà**

- Học bài và trả lời câu hỏi SGK.

- Đọc mục “Em có biết”

Câu 4: Một người bị triệu chứng thiếu axit trong dạ dày thì sự tiêu hoá ở ruột non có thể diễn ra như sau: môn vị thiếu tín hiệu đóng nên thức ăn sẽ qua môn vị tới ruột non liên tục và nhanh hơn, thức ăn sẽ không đủ thời gian ngấm đều dịch tiêu hoá ở ruột non dẫn tới hiệu quả tiêu hoá thấp.

**IV. Rút kinh nghiệm**